

QUAN HỆ VIỆT NAM - HUNGARY

TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ (1954 - 1975)

Nhận bài:

20 – 12 – 2015

Chấp nhận đăng:

13 – 03 – 2016

<http://jshe.ued.udn.vn/>

Nguyễn Thị Hồng

Tóm tắt: Bài báo trình bày về một giai đoạn có ý nghĩa đặc biệt trong lịch sử phát triển của quan hệ Việt Nam - Hungary. Theo đó, bài báo cấu trúc với hai nội dung cơ bản. Đầu tiên, tác giả bài báo phân tích về các lĩnh vực chủ yếu trong quan hệ giữa Việt Nam và Hungary. Trên cơ sở trình bày các hoạt động này, bài báo cũng chỉ ra những đóng góp của mối quan hệ Việt - Hung đối với hai nước, nhất là sự giúp đỡ của nhân dân và chính phủ Hungary đối với Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Kết quả nghiên cứu được chỉ ra từ bài báo này sẽ là một trong những minh chứng để có thể khẳng định về sự phát triển của quan hệ hữu nghị, truyền thống Việt Nam - Hungary trong 65 năm qua (1950 - 2015).

Từ khóa: Việt Nam; Hungary; giúp đỡ; quan hệ; kháng chiến chống Mỹ.

1. Mở đầu

Ngày 3 tháng 2 năm 1950, Hungary là một trong số những quốc gia đầu tiên trên thế giới công nhận và thiết lập quan hệ ngoại giao với chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (sau Trung Quốc, Liên Xô, Séc và Slovakia). Sự kiện này đã mở ra một giai đoạn mới trong lịch sử phát triển của quan hệ ngoại giao hai nước. Sự ủng hộ của Hungary về tính hợp pháp của chính phủ Hồ Chí Minh chính là động lực to lớn để nhân dân Việt Nam tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi. Bước vào cuộc kháng chiến chống Mỹ, quan hệ hai nước tiếp tục được duy trì và đẩy mạnh. Với tinh thần quốc tế cao cả, nhân dân và chính phủ Hungary tiếp tục giúp đỡ nhân dân và chính phủ Việt Nam về mọi mặt. Sự giúp đỡ to lớn từ nhiều phương diện ấy là một trong những nhân tố góp phần vào thắng lợi của nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đồng thời tạo nền tảng truyền thống vững chắc để hai nước không ngừng phát triển mối quan hệ ngay sau khi Việt Nam hòa bình, thống nhất.

2. Nội dung

Xuất phát từ tình hình chiến sự của Việt Nam trong thời kỳ này, quan hệ Việt Nam - Hungary chủ yếu được tiến hành trên một số lĩnh vực. Quan hệ hai nước cùng hướng tới thực hiện một mục tiêu chung và cơ bản nhất là giúp đỡ nhân dân Việt Nam trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước. Mối quan hệ Việt Nam - Hungary thời kỳ này được biểu hiện trên một số phương diện cơ bản sau:

- **Về chính trị, ngoại giao:** Sau khi kháng chiến chống Pháp thành công, nhân dân Việt Nam tiếp tục cuộc kháng chiến chống Mỹ ở miền Nam Việt Nam. Vào thời điểm này, Việt Nam trở thành biểu tượng của cuộc chiến đấu giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa đế quốc ở khu vực Đông Nam châu Á. Do đó, Việt Nam nhận được sự ủng hộ to lớn của cộng đồng các nước xã hội chủ nghĩa, trong đó có Hungary. Ở Hungary, nhân dân có nhiều hiểu biết sâu sắc hơn về cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam thông qua bản tin trên đài phát thanh và phương tiện truyền hình. Báo chí Hungary vào thập niên 60 của thế kỷ XX đã so sánh cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam như là sự hồi sinh của cuộc cách mạng Xô Viết ở khu rừng Đông Nam châu Á [1, tr.68]. Ngược lại, các bản tin trên Đài Tiếng nói Việt Nam thường xuyên thông báo về các khoản ủng hộ đến từ

* Liên hệ tác giả

Nguyễn Thị Hồng

Trường Đại học Pecs, Hungary

Email: nguyenhong102khoaia@gmail.com

Hungary cũng góp phần vào sự hiểu biết của nhân dân Việt Nam đối với những đóng góp của nhân dân Hungary [2, tr.35]. Những hoạt động này được xem là kênh ngoại giao nhân dân đầu tiên trong quan hệ hai nước.

Sau khi thiết lập quan hệ ngoại giao, lãnh đạo cấp cao hai nước cũng có các chuyến thăm chính thức lẫn nhau. Ngày 1 tháng 8 năm 1957, Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Hồ Chí Minh đã có chuyến thăm đầu tiên đến Hungary kể từ khi hai nước thiết lập quan hệ ngoại giao. Đồng thời, ngay sau đó vào năm 1959, Thủ tướng Hungary Ferenc Munnich đã có chuyến thăm Việt Nam [6, tr.130]. Giữa lúc Việt Nam đang trong tình trạng chia cắt làm 2 miền Nam - Bắc, các chuyến thăm giữa lãnh đạo hai bên đã thắt chặt thêm quan hệ hai nước, đồng thời để nhân dân, chính phủ Hungary và nhân dân, chính phủ Việt Nam hiểu được về hoàn cảnh, nhiệm vụ của mỗi nước để từ đó có sự giúp đỡ kịp thời, phù hợp. Trong các chuyến thăm chính thức này, hai bên cũng đạt được những thỏa thuận quan trọng về hợp tác kinh tế, chính trị và văn hóa giáo dục. Ngoài quan hệ ngoại giao song phương, vào thập niên 60, 70 của thế kỷ XX, quan hệ ngoại giao Hungary và Việt Nam còn được tiến hành thông qua các hoạt động ngoại giao đa phương trong việc xây dựng một cộng đồng *thế giới thứ ba* và tổ chức Hội đồng Tương trợ kinh tế (SEV) (Việt Nam tham gia với tư cách là quan sát viên, đến năm 1978 Việt Nam mới là thành viên chính thức của tổ chức này).

Khi cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân dân Việt Nam đi vào giai đoạn cuối, vấn đề lập lại hòa bình ở miền Nam Việt Nam được cộng đồng các nước xã hội chủ nghĩa hết sức quan tâm. Vào thời điểm đó, để thực hiện sứ mệnh gìn giữ hòa bình tại Việt Nam, một cuộc đàm phán đã được tổ chức tại Vác-sa-va (Ba Lan) giữa Hungary và Ba Lan. Từ ngày 24 đến 26/10/1972, Hungary và Ba Lan đã có một cuộc trao đổi cấp cao ở Vác-sa-va về những vấn đề cấp bách [5, tr.271]. Thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị cho sứ mệnh gìn giữ hòa bình tại Việt Nam, kể từ ngày 30/10/1972, Hungary bắt đầu tuyển chọn binh lính đạt tiêu chuẩn về sức khỏe đem đi huấn luyện tại trại Anna Valley của Bộ Quốc phòng. Những người lính được tuyển chọn và huấn luyện kỹ càng, cho tăng cường học ngoại ngữ, nhất là tiếng Anh và khả năng xử lý tình huống để từ đó có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ ở Việt Nam trong thời gian tiếp theo. Tuy nhiên, nhiệm vụ này được tiến hành một cách bí mật [5,

tr.271]. Khi Hiệp định Paris về ngừng chiến ở Việt Nam được kí kết vào ngày 27/01/1973, nhiệm vụ gìn giữ hòa bình của lực lượng binh sĩ Hungary tại Việt Nam chính thức bắt đầu. Họ tham gia vào lực lượng chung của Ủy ban Giám sát quốc tế về Hiệp định Paris với các nhiệm vụ cụ thể như: giám sát việc thực hiện thỏa thuận ngừng bắn của cả hai bên; giám sát sự rút quân của Mỹ và quân đội liên minh từ phía Việt Nam trong vòng sáu mươi ngày; giải giáp quân đội Mỹ và đồng minh của họ và rút các vũ khí, khí tài trong vòng sáu mươi ngày; việc trao đổi và hồi hương những người lính và dân thường bị cầm tù [4, tr.120].

Thực hiện nhiệm vụ này đã có 415 sĩ quan và hạ sĩ Hungary, 6 nhân viên dân sự và 11 nhà ngoại giao phục vụ trong lực lượng gìn giữ hòa bình tại Sài Gòn [4, tr.120]. Nhờ sự góp mặt của lực lượng gìn giữ hòa bình của Hungary trong Ủy ban Giám sát quốc tế, từ đầu năm 1973 đến năm 1974 đã có 31.534 tù nhân của chiến tranh đã được trao đổi và 588 tù binh Mỹ được đưa từ miền Bắc vào miền Nam Việt Nam [4, tr.120]. Lực lượng gìn giữ hòa bình của Hungary cũng tích cực góp phần giám sát tích cực việc Mỹ rút quân khỏi lãnh thổ Việt Nam. Tuy nhiên, kể từ đầu năm 1975, miền Bắc Việt Nam đẩy mạnh các cuộc tấn công vào Sài Gòn. Điều này đã đe dọa đến sự an toàn đối với hoạt động của Ủy ban Giám sát quốc tế, do đó lực lượng gìn giữ hòa bình của Hungary rút về nước. Đến tháng 8 năm 1975, nhóm cuối cùng trong lực lượng gìn giữ hòa bình trở về Hungary hoàn thành nhiệm vụ tại miền Nam Việt Nam.

- **Về văn hóa nghệ thuật:** Bên cạnh quan tâm đến vấn đề ngoại giao vì nền hòa bình ở Việt Nam, quan hệ Việt Nam - Hungary trong thời kỳ này còn được đẩy mạnh trên lĩnh vực văn hóa. Hai nước đã có những trao đổi đầu tiên trên lĩnh vực văn hóa thông qua các hiệp định về truyền thanh. Những bản nhạc của dân tộc Hungary, những tác phẩm của Kodály, Bartók do phía Hungary cung cấp đã được phát thường xuyên trên Đài Tiếng nói Việt Nam và được biết đến rộng rãi ở Việt Nam. Nhiều tác phẩm nghệ thuật, hội họa điêu khắc với chủ đề về Việt Nam, về tình hữu nghị của hai nước đã ra đời. Năm 1956, những hình ảnh về chiến tranh Việt Nam trưng bày ở Đại sứ quán nước Việt Nam dân chủ cộng hòa tại Hungary đã tạo cảm hứng cho nhà điêu khắc Farkas Aladár (giải thưởng Munkácsy) sáng tác hàng loạt tác phẩm điêu khắc và được tổ chức triển lãm rộng rãi ở Hungary. Hơn 40 tượng khác nhau với chủ đề

sáng tác về Việt Nam này cũng đã được chụp ảnh và đem triển lãm rộng rãi ở Việt Nam ngay sau đó. Sau khi Việt Nam kết thúc chiến tranh, các tác phẩm hội họa, điêu khắc của Hungary cũng tiếp tục được giới thiệu rộng rãi ở Việt Nam. Trong số đó, nổi bật là các cuộc triển lãm của các họa sĩ, các nhà điêu khắc như Illény Tamara, Bakos Ildikó, Balázs Eszter. Các tác phẩm này hiện nay vẫn được trưng bày ở Huế [2, tr.41]. Bước sang thập niên 80 của thế kỷ, nhiều tác phẩm văn học nổi tiếng của Hungary cũng được truyền bá, phổ biến rộng rãi ở Việt Nam. Thông qua đội ngũ du học sinh Việt Nam tại Hungary, nhiều tác phẩm đã được chuyển ngữ sang tiếng Việt để giới thiệu đến nhân dân Việt Nam. Tiêu biểu trong số đó là tác phẩm *Những ngôi sao Eger* của Gárdonyi Géza, *Con trai người có trái tim đá*, *Bản anh hùng ca Các - Pát*. Ngược lại, một trong những tác phẩm nổi tiếng của văn học Việt Nam là *Truyện Kiều* của Nguyễn Du cũng được dịch sang tiếng Hung để giới thiệu rộng rãi đến bạn đọc Hungary (1). Không chỉ văn học, các bộ phim với chủ đề lãng mạn cũng được công chiếu ở Hà Nội nhưng với số lượng không nhiều do đặc thù hạn chế về ngôn ngữ. Vì thế, để tăng cường hiểu biết văn hóa, ngôn ngữ hai nước, các bộ từ điển Hung - Việt đã được biên soạn. Năm 1974, bộ từ điển Hung - Việt gồm 2 tập do TS. Bùi Hoài Chương (cựu sinh viên Trường Đại học Tổng hợp Budapest) biên soạn đã được xuất bản. Những hoạt động thông qua các tác phẩm nghệ thuật, văn học và ngôn ngữ đã góp phần tăng thêm vốn hiểu biết văn hóa giữa hai dân tộc, đưa hai nền văn hóa Việt - Hung xích lại gần nhau hơn.

- Về lĩnh vực giáo dục đào tạo: Hai nước đã đạt được các hiệp định về hợp tác văn hóa, giáo dục và khoa học vào năm 1957 và năm 1975 (2). Theo các hiệp định này, Hungary sẽ tiếp nhận và hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực cho Việt Nam bằng việc cấp học bổng hàng năm. Năm 1950, hai sinh viên Việt Nam đầu tiên theo diện học bổng của chính phủ Hungary đã được cử đến học tập tại Trường Đại học Kỹ thuật Budapest (nay là Trường Đại học Kỹ thuật và Kinh tế Budapest)[3, tr.13]. Kể từ năm 1955, hàng năm phía Hungary hỗ trợ cấp học bổng cho sinh viên Việt Nam sang học tại Hungary thường xuyên và số lượng lớn. Có thời điểm, số lượng sinh viên Việt Nam học tập ở Hungary lên đến hàng ngàn sinh viên, mỗi năm có hơn 100 sinh viên được cử sang học [3, tr.13]. Ngược lại, kể từ năm học 1959 - 1960, hàng năm phía Việt Nam nhận đào tạo cho phía

Hungary ít nhất 01 sinh viên học chuyên ngành về tiếng Việt tại Hà Nội theo diện học bổng của chính phủ Việt Nam (3). Không chỉ hỗ trợ đào tạo, hợp tác giáo dục giữa hai bên cũng được phía Hung rất tích cực giúp đỡ Việt Nam. Ngay sau khi chiến tranh phá hoại ở miền Bắc lần thứ hai kết thúc ở Việt Nam, các hoạt động ký kết giáo dục được hai bên thực hiện như: Trường Cao đẳng Sư phạm Eger kết nghĩa với Trường Đại học Sư phạm Vinh (nay là Đại học Vinh), Trường Đại học Kỹ thuật Budapest (nay là Trường Đại học Kỹ thuật và Kinh tế Budapest), Trường Zsgmond Károly kết nghĩa với Trường Cao đẳng Công nghiệp Việt - Hung (nay là Trường Đại học Công nghiệp - Việt Hung). Trong giai đoạn này, sự giúp đỡ về giáo dục của Hungary đã đào tạo cho Việt Nam một đội ngũ cán bộ, chuyên gia với hơn 4.000 người. Chính đội ngũ này đã tích cực góp phần vào công cuộc chống Pháp, Mỹ và xây dựng đất nước Việt Nam sau chiến tranh. Một bộ phận những du học sinh Việt Nam trong thời kỳ này đã ở lại sinh sống và làm việc tại Hungary. Họ là lực lượng quan trọng, nhân tố cầu nối thúc đẩy sự phát triển của quan hệ Việt - Hung không chỉ trong giai đoạn chống Mỹ mà còn cả trong giai đoạn hiện nay (4).

- Về hoạt động viện trợ: Không chỉ hỗ trợ về đào tạo, Hungary còn là hạt nhân trong phong trào "*Việt Nam - chúng tôi bên cạnh các bạn*". Với tinh thần đó, Hungary đã thực hiện các hoạt động viện trợ, hỗ trợ Việt Nam rất lớn về vật chất, thuốc men, vũ khí cho cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam. Ở Hungary, nhân dân và chính phủ đã tổ chức nhiều nhiều đợt hiến máu và quyên góp vật chất giúp đỡ Việt Nam tiến hành chống Mỹ ở miền Nam và xây dựng chủ nghĩa xã hội miền Bắc. Không chỉ trực tiếp giúp bằng các loại hình vật chất cụ thể, chính phủ Hungary còn cho phía Việt Nam vay các khoản tiền rất lớn với một khoảng thời gian rất dài (đến 1973 khi Hiệp định Paris được ký kết). Hungary còn trực tiếp giúp Việt Nam xây dựng trường đào tạo công nhân Ba Vì (nay là Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hung) để đào tạo cán bộ công nhân kỹ thuật và kỹ thuật viên trung cấp phục vụ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc Việt Nam. Hungary còn thực hiện việc chuyển giao công nghệ cho Việt Nam như Nhà máy Động cơ điện Việt - Hung (nay là Công ty Cổ phần Chế tạo máy điện Việt - Hung). Đặc biệt, thực hiện viện trợ cho Việt Nam, kể từ năm 1960, Hungary đã gửi nhiều đoàn chuyên gia trực tiếp sang

Việt Nam đề trao đổi, giúp đỡ kinh nghiệm, nhất là kinh nghiệm trong quản lý kinh tế, phát triển nông nghiệp, hạ tầng và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Các hoạt động nêu trên đã trực tiếp ủng hộ cho cuộc kháng chiến chống Mỹ ở miền Nam và công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc Việt Nam. Sự đóng góp to lớn đó của nhân dân và chính phủ Hungary đối với sự nghiệp giải phóng dân tộc của Việt Nam được Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Nguyễn Sinh Hùng khẳng định: Nhân dân Việt Nam luôn ghi nhớ sự giúp đỡ quý báu, hiệu quả của Nhà nước và nhân dân Hungary đối với công cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc trước đây cũng như công cuộc xây dựng và phát triển đất nước ngày nay [7].

Do tình hình đặc biệt của thời chiến ở Việt Nam, có thể thấy rằng trong suốt cuộc kháng chiến chống Mỹ, quan hệ Việt Nam - Hungary mới chỉ được giới hạn trong một số lĩnh vực nhất định thực sự cần thiết cho cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam. Quan hệ hai nước có xu hướng phát triển một chiều, với đặc trưng là sự giúp đỡ đến từ phía Hungary là chủ yếu. Tuy nhiên, sự giúp đỡ của Hungary đối với Việt Nam thông qua mối quan hệ này là nền tảng để hai nước kế thừa, phát triển lên một quan hệ toàn diện ở thời kỳ sau đó.

3. Kết luận

Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân Việt Nam đã khẳng định rằng, quan hệ Việt Nam - Hungary trong thời kỳ này là quan hệ hữu nghị dựa trên sự đoàn kết và tình quốc tế vô sản to lớn. Hungary đã dành cho nhân dân Việt Nam sự ủng hộ và giúp đỡ quý báu trong sự nghiệp bảo vệ và xây dựng đất nước. Sự giúp đỡ kịp thời to lớn đó của nhân dân và chính phủ Hungary đã góp phần vào thắng lợi của nhân dân Việt Nam trong kháng chiến chống Mỹ và bước đầu xây dựng đất nước.

Nhìn về lịch sử mối quan hệ Việt - Hung ở giai đoạn này có thể khẳng định rằng, mối quan hệ hai nước diễn ra một chiều, chủ yếu đến từ phía Hungary và chỉ tập trung vào một số vấn đề cần thiết cho cuộc chiến kháng chiến của nhân dân Việt Nam. Tuy nhiên, sự giúp đỡ đó tạo nền tảng, cơ sở niềm tin và động lực để Việt Nam - Hungary mở rộng phát triển quan hệ sau khi Việt Nam hòa bình thống nhất. Những thành tựu đạt được của quan hệ Việt - Hung hiện nay chính là sự kế thừa

truyền thống tốt đẹp của lịch sử quan hệ hai nước trong giai đoạn này.

CHÚ THÍCH

(1) Tác phẩm Những ngôi sao Eger của Gárdonyi Géza được dịch bởi Lê Xuân Giang - Cựu sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Budapest. Tác phẩm Truyện Kiều của Nguyễn Du được dịch bởi TS. Trương Đăng Dung - Cựu sinh viên Trường Đại học Tổng hợp Budapest.

(2) Năm 1957, Hiệp định Hợp tác văn hóa giáo dục Việt Nam - Hungary được ký kết ở Budapest giữa Bộ trưởng Bộ Văn hóa Việt Nam - Hoàng Minh Giám và Bộ trưởng Bộ Giáo dục Hungary - Kasllai Gyula. Năm 1975, Hiệp định về hợp tác văn hóa, giáo dục và khoa học Việt Nam - Hungary đã được ký kết giữa Bộ trưởng Bộ Văn hóa Việt Nam - Hoàng Minh Giám và Bộ trưởng Bộ Văn hóa Hungary - Dr. Orbán László.

(3) Trong thời kỳ 1964 - 1978, Việt Nam không đào tạo cho phía Hungary do điều kiện vào thời điểm này cuộc chiến tranh chống Mỹ của nhân dân Việt Nam đang ở vào giai đoạn khó khăn và mở rộng ra cả nước. Sau năm 1975, chiến tranh chống Mỹ kết thúc, nhân dân Việt Nam lại tiếp tục khắc phục những hậu quả do chiến tranh mang lại.

(4) Các du học sinh ở lại Hungary thời kỳ này và có những đóng góp trong kết nối quan hệ Việt - Hung trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và hiện nay như: TSKH. Nguyễn Xuân Kỳ, PGS. TS Bùi Minh Phong, PGS.TS. Nguyễn Lưu Lan Anh, TSKH. Phạm Ngọc Ánh, PGS. TS. Đỗ Văn Tiến, PGS.TS. Nguyễn Huy Hoàng và nhiều người khác.

Tài liệu tham khảo

- [1] B. Szabo (1961), “Két hét Vietnamban”, Ifjúkommunista, P.65 - 70.
- [2] Đại sứ quán nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Hungary (2010), Các mối quan hệ văn hóa Việt Nam - Hungary, Tài liệu lưu hành nội bộ, Budapest, Hungary.
- [3] Nguyễn Xuân Kỳ, Bùi Minh Phong (2010), “60 năm hợp tác về giáo dục - đào tạo Việt Nam - Hungary”, Hội thảo: 60 năm quan hệ Việt Nam - Hungary, Đại sứ quán nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tổ chức, Budapest, Hungary.
- [4] J. Pordán (2005), “Az elfelejtett légió, Magyar katonák Vietnamban”, in: Új Honvédségi Szemle, LIX.évfolyam, N.126.

- [5] L. Balázs (2008), “The Hungarian peacekeeping mission in Vietnam”, AARMS, Vol.7, No. 2.
- [6] Z. Szóke (2010), “Delusion or Reality? Secret Hungarian Diplomacy during the Vietnam War”, Journal of Cold War Studies, No.317.
- [7] An Vi (2015), Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng đón, hội đàm Chủ tịch Quốc hội Hungary Kover Laszlo, <http://quochoi.vn/tintuc/Pages/tin-hoat-dong-cua-quoc-hoi.aspx?ItemID=30291>.

VIETNAM - HUNGARY RELATIONSHIP DURING THE ANTI-U.S. RESISTANCE WAR (1954 - 1975)

Abstract: This paper presents a period of special significance in the history of the development of the Vietnam - Hungary relationship. In line with this content, the paper is composed of two fundamental components. First of all, the author of this article analyzes the major areas in the relationship between Vietnam and Hungary, thereby indicating the contribution of the Vietnam - Hungary relationship to both countries, especially the support that the Hungarian people and government offered to Vietnam during the resistance war against the United States. The research results of this paper provide evidence for confirming the development of the traditional friendship between Vietnam and Hungary over the last 65 years (1950 - 2015).

Key words: Vietnam; Hungary; support; relationship; anti-U.S. resistance war.